

Mẫu số: D25 -THADS
(Ban hành theo TT số: 01/2016/TT-BTP
ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH LONG AN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ HUYỆN ĐỨC HÒA Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 684/TB-CCTHADS

Đức Hòa, ngày 11 tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc đã chọn tổ chức bán đấu giá
(Kèm bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản)

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án số: 143/2022/DS-ST ngày 20/5/2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1225/QĐ-CCTHADS ngày 02/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1226/QĐ-CCTHADS ngày 02/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số: 18/QĐ-CCTHADS ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;

Căn cứ Thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản số: 664/TB-CCTHADS ngày 31/8/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;

Kết quả:

Tên tổ chức bán đấu giá được chọn: Công ty Đấu giá Hợp danh Tiên Phong, địa chỉ: số 276 Quốc Lộ 62, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản đã kê biên sau: quyền sử dụng đất diện tích 164 m², loại đất ONT, thuộc thửa số 1395, tờ bản đồ số 6, tọa lạc tại ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Vị trí tứ cận như sau:

+ Đông giáp: thửa đất số 1397.

+ Tây giáp: thửa đất số 1402, 1390, 1401, 398, 1398, 1388, 1389.

+ Nam giáp: đường đá xanh.

+ Bắc giáp: thửa đất số 375.

(Theo mảnh trích đo địa chính số 621-2023 của Công ty TNHH đo đạc bản đồ Phước Lộc được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Đức Hòa

duyệt ngày 03/8/2023).

(Quyền sử dụng đất nêu trên của bà Nguyễn Thị Diệp Thúy được kê biên, bán đấu giá để đảm bảo thi hành án).

Vậy, thông báo để đương sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Các tổ chức đăng ký tham gia đấu giá;
- Lưu: VT, CCTHADS.

CHẤP HÀNH VIÊN



Nguyễn Thành Công

[Faint red circular stamp, likely a duplicate or secondary official seal.]

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH LONG AN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
HUYỆN ĐỨC HÒA

Đức Hòa, ngày 07 tháng 9 năm 2023

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM
TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

Căn cứ Thông tư số: 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Bản án số: 143/2022/DS-ST ngày 20/5/2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1225/QĐ-CCTHADS ngày 02/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1226/QĐ-CCTHADS ngày 02/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số: 18/QĐ-CCTHADS ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;

Căn cứ Thông báo về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản số: 664/TB-CCTHADS ngày 31/8/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa thực hiện đánh giá, chấm điểm đối với hồ sơ đăng ký tham gia thực hiện đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất diện tích 164 m², loại đất ONT, thuộc thửa số 1395, tờ bản đồ số 6, tọa lạc tại ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An như sau:

1. Hồ sơ tham gia đấu giá của Công ty đấu giá Hợp danh Tiên Phong, địa chỉ trụ sở: số 276 QL 62, phường 2, Thành phố Tân An, tỉnh Long An. Kết quả như sau:

STT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0	22
I	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0	11
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0	6
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0	5

2	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i>	8,0	8
2.1	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá</i>	4,0	4
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>	4,0	4
3	<i>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</i>	2,0	2
4	<i>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</i>	1,0	0
5	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1,0	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0	22
1	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i>	4,0	4
2	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4,0	4
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giú</i>	4,0	4
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0	4
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0	3
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0	3

III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0	36
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6,0	6
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0	
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0	
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0	
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0	
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0	6
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0	12
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0	
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0	12
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0	
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0	
2.5	Từ 100% trở lên	18,0	
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	5,0	5

	3.1, 3.2 hoặc 3.3		
3.1	Dưới 03 năm	3,0	
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0	
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0	5
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0	2
4.1	01 đấu giá viên	1,0	
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0	2
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0	
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0	4
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0	
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0	
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0	4
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0	3
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0	
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0	3
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0	

6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0	
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0	3
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0	
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0	3
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0	1
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0	4
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0	4
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0	
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0	5
Tổng số điểm		100	89
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện	

2. Hồ sơ tham gia đấu giá của Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam, địa chỉ trụ sở: 56 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả như sau:

STT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0	22
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0	11
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0	6
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0	5
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0	8
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0	4
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0	4
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0	2
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0	0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0	21
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0	4
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu	4,0	4

	<i>quả cao</i>		
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá</i>	4,0	4
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0	4
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0	3
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0	2
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0	37
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0	6
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0	
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0	
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0	
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0	
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0	6
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0	10
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có</i>	10,0	10

	<i>chênh lệch)</i>		
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0	
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0	
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0	
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0	
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	5,0	5
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0	
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0	
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0	5
4	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i>	3,0	3
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0	
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2,0	
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0	3
5	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i>	4,0	4
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0	

5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0	
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0	4
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0	5
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0	
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0	
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0	
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0	5
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0	3
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0	
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0	3
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0	1
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0	5
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0	
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá	5,0	5

	<i>với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>		
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0	3
Tổng số điểm		100	88
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện	

3. Hồ sơ tham gia đấu giá của Công ty đấu giá hợp danh Trực tuyến Việt Nam tại Long An, địa chỉ: số 175 quốc lộ 62, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Kết quả như sau: Công ty không thuộc danh sách tổ chức bán đấu giá đáp ứng điều kiện theo quy định trên địa bàn tỉnh Long An.

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM NHƯ SAU:

1. Công ty đấu giá hợp danh Tiên Phong:

- Đánh giá: Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố. Đủ điều kiện cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản.
- Tổng số điểm đạt được: 89 điểm/100 điểm.

2. Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam:

- Đánh giá: Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố. Đủ điều kiện cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản.
- Tổng số điểm đạt được: 88 điểm/100 điểm.

3. Công ty đấu giá hợp danh Trực tuyến Việt Nam tại Long An:

- Đánh giá: Công ty không thuộc danh sách tổ chức bán đấu giá đáp ứng điều kiện theo quy định trên địa bàn tỉnh Long An.

Tổ chức đấu giá được chọn để ký hợp đồng: Công ty đấu giá hợp danh Tiên Phong.

CHI CỤC TRƯỞNG DUYỆT



Nguyễn Thành Công

CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Thành Công